

Số:21/2019/QĐST-DS

MT, ngày 12 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Hồng M**, sinh năm 1987

Đại diện theo ủy quyền của chị M là: anh Trương Thanh H, sinh năm: 1983 (theo văn bản ủy quyền ngày 02/5/2019)

Địa chỉ: ấp HM 1, xã MA, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

- **Lê Văn P**, sinh năm: 1954.

- **Ngô Thị H1**, sinh năm: 1957.

Đại diện theo ủy quyền của ông P là: bà Ngô Thị H1, sinh năm: 1957 (theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2019)

Cùng địa chỉ: ấp BH 1, xã HT, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Văn P và bà Ngô Thị H1 liên đới có trách nhiệm trả chị Nguyễn Hồng M số tiền 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm ngàn đồng) .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm: là 230.000 đồng (Hai trăm ba chục ngàn đồng) ông Lê Văn P và bà Ngô Thị H1 là người cao tuổi căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên được miễn án phí số tiền 115.000 đồng (Một trăm mười lăm ngàn đồng). Ông P, bà H1 còn phải nộp thêm 115.000 đồng (Một trăm mười lăm ngàn đồng) nộp thay cho nguyên đơn.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Hồng M 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MT theo biên lai thu số 0007006, ngày 02/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Phòng KTNV&THA – TAT;*
- *VKSND huyện MT;*
- *Chi cục THA.DS huyện MT*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Linh